

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030

Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030 (sau đây gọi là Chỉ thị số 15-CT/TW); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo sự thống nhất và nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chính quyền các cấp và Nhân dân, đặc biệt là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030.

2. Góp phần củng cố, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, thuận lợi, mở rộng không gian cho phát triển; phát huy vai trò tiên phong của ngoại giao kinh tế trong huy động nguồn lực bên ngoài, tối ưu hóa và kết hợp hiệu quả với nguồn lực bên trong để nâng cao tiềm lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng của Tỉnh.

3. Lấy ngoại giao kinh tế làm nhiệm vụ trung tâm của hoạt động đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân, đảm bảo sự điều phối thống nhất, phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành, địa phương và doanh nghiệp, trong đó lực lượng đối ngoại đóng vai trò nòng cốt; phấn đấu đưa ngoại giao kinh tế trở thành động lực mạnh mẽ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

4. Kết hợp nhuần nhuyễn và gắn kết chặt chẽ ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển với ngoại giao chính trị, ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại, công tác người Việt Nam ở nước ngoài và bảo hộ công dân; tiếp tục đổi mới tư duy và phương thức triển khai trên tinh thần ngoại giao phục vụ phát triển.

5. Các hoạt động ngoại giao kinh tế phải tích cực, chủ động, toàn diện, có trọng tâm trọng điểm, phát huy hiệu quả tiềm năng lợi thế, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của Tỉnh. Tăng cường công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện, kịp thời sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, nâng cao nhận thức về vai trò của công tác ngoại giao kinh tế

Tổ chức nghiên cứu, quán triệt và tuyên truyền sâu rộng, đầy đủ nội dung Chỉ thị số 15-CT/TW tại các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã, các tổ chức chính trị - xã hội. Xác định ngoại giao kinh tế là một nhiệm vụ cơ bản, trung tâm của nền ngoại giao Việt Nam, công tác đối ngoại của Tỉnh trong giai đoạn hiện nay; là động lực quan trọng để phát triển nhanh, bền vững. Ngoại giao kinh tế đóng vai trò tiên phong trong vận động nguồn lực bên ngoài, góp phần đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, hiệu quả.

Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu về các nội dung, định hướng mới trong triển khai công tác ngoại giao kinh tế. Tăng cường các hội nghị, hội thảo về ngoại giao kinh tế, hội nhập quốc tế; hội nghị trực tuyến với cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam, các tổ chức quốc tế tại Việt Nam về đẩy mạnh triển khai công tác ngoại giao kinh tế.

Chủ động đưa các nội dung về hợp tác kinh tế như: thu hút đầu tư, vận động viện trợ, tranh thủ vốn, khoa học công nghệ tiên tiến, hiện đại, tri thức, mở rộng thị trường xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ, xuất khẩu lao động, du lịch... vào kế hoạch, chương trình hoạt động chính của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Mở rộng, làm sâu sắc hơn mối quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài, các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện

Đẩy mạnh thiết lập quan hệ với các Đại sứ quán, Tổng Lãnh sự quán các nước tại Việt Nam, tăng cường quan hệ, hợp tác với các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ để vận động viện trợ ODA, NGO và các nguồn viện trợ không hoàn lại.

Tiếp tục thắt chặt mối quan hệ hợp tác toàn diện, hữu nghị với các địa phương của Lào như: Bolikhāmxay, Khăm Muôn, Savannakhet, Thủ đô Viêng Chăn và mở rộng quan hệ hợp tác với các tỉnh Bắc Lào; tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế, địa phương của các nước mà Hà Tĩnh đã thiết lập quan hệ hợp tác: Bang Mecklenburg-Vorpommern, Cộng hòa Liên bang Đức (MV), Tổ chức Pháp nhân công ích quản lý lao động quốc tế Nhật Bản (I.P.M), Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam (WB), Ngân hàng Châu Á tại Việt Nam (ADB), các tỉnh nằm trong hiệp hội các tỉnh 03 nước Việt Nam - Lào - Thái Lan sử dụng đường 08 và đường 12 nhằm đưa các mối quan hệ đã xác lập đi vào chiều sâu, thực chất, hiệu quả.

Tiếp tục tăng cường thiết lập mối quan hệ hữu nghị, hợp tác mới với các tỉnh, thành phố của các nước có nhiều điểm tương đồng và có tiềm năng, thế

manh trong việc hợp tác phát triển kinh tế, giao lưu văn hóa (Hàn Quốc, Nhật Bản, Nga...).

Tận dụng, tranh thủ tối đa các quan hệ chính trị đối ngoại để thúc đẩy hợp tác, liên kết kinh tế phục vụ phát triển. Đồng thời, tiếp tục tìm hiểu, kết nối, mở rộng quan hệ hợp tác với địa phương các nước theo lộ trình chiến lược hội nhập quốc tế của Tỉnh, trong đó chọn lựa các lĩnh vực địa phương các nước có thể mạnh phù hợp với lợi thế của Tỉnh để nghiên cứu ký kết hợp tác, phát huy và nâng cao hiệu quả các cơ chế hợp tác, thúc đẩy phát triển kinh tế.

Tăng cường công tác thông tin đối ngoại, cung cấp đầy đủ, kịp thời về các chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước, tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, của địa phương, tiềm năng lợi thế của Tỉnh cho các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài; cung cấp thông tin của các đối tác nước ngoài đối với tổ chức, cá nhân, cộng đồng doanh nghiệp của Hà Tĩnh, góp phần hỗ trợ tích cực cho việc mở rộng hợp tác quốc tế giữa tỉnh Hà Tĩnh với các đối tác nước ngoài, mở rộng thị trường xuất khẩu, đầu tư, thu hút ngày càng nhiều tổ chức, cá nhân nước ngoài đến đầu tư sản xuất, kinh doanh tại Hà Tĩnh.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế

Thực thi và tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (FTA) như CPTPP, EVFTA, UKFTA và các hiệp định thương mại mà Việt Nam là thành viên; nâng cao nhận thức và năng lực thực thi các cam kết FTA của doanh nghiệp; chủ động thực thi các nguyên tắc và luật lệ chung về thương mại quốc tế.

Tích cực vận động, thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài có chọn lọc; hợp tác khoa học - công nghệ; tiếp tục đa phương hóa, đa dạng hóa thị trường, đối tác, tránh lệ thuộc vào một thị trường, một đối tác; tập trung thu hút những nhà đầu tư lớn, có công nghệ cao, hiện đại, thân thiện với môi trường; các nhà đầu tư vừa và nhỏ phù hợp với từng lĩnh vực, từng địa phương đảm bảo sức cạnh tranh của sản phẩm và hàng hóa xuất khẩu.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến cho các doanh nghiệp về các cơ hội và những thách thức đặt ra trong thực thi các cam kết kinh tế quốc tế và hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực tận dụng cơ hội.

Tăng cường kêu gọi, vận động, khuyến khích, tạo điều kiện để kiều bào Hà Tĩnh ở nước ngoài thông qua các tầng lớp trí thức, các tổ chức hữu nghị, cộng đồng người Hà Tĩnh ở nước ngoài hướng về quê hương, góp phần phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản, cải cách thủ tục hành chính và triển khai đồng bộ các chính sách liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài khi về Tỉnh làm việc, thường trú; tạo điều kiện thuận lợi để người Việt Nam ở nước ngoài về Tỉnh đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

4. Xây dựng ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển, lấy địa phương, người dân và doanh nghiệp làm trung tâm

Khuyến khích sự tham gia chủ động, tích cực của các địa phương, doanh

nghiệp và người dân đối với hoạt động ngoại giao kinh tế. Các cơ quan, đơn vị chủ động hỗ trợ các địa phương, doanh nghiệp và người dân mở rộng hoạt động ngoại giao kinh tế; tích cực nghiên cứu kinh nghiệm phát triển kinh tế của các nước, mô hình phát triển mới, tập quán kinh doanh... để xây dựng các chính sách phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường mở rộng quan hệ của doanh nghiệp trong Tỉnh với đối tác các nước, giữ vững nguồn khách hàng truyền thống và tìm kiếm đối tác mới.

Các địa phương, đơn vị xây dựng, triển khai các quy hoạch lĩnh vực ngành, địa phương gắn với những đặc thù, thế mạnh của Tỉnh, tranh thủ tận dụng các cơ hội từ hội nhập quốc tế, đặc biệt là từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng khu vực cửa khẩu quốc tế Cầu Treo nhằm tăng cường hiệu quả trao đổi thương mại qua biên giới.

Hỗ trợ doanh nghiệp của Tỉnh về các chính sách, đào tạo, nâng cao nhận thức, năng lực cạnh tranh từng bước đáp ứng yêu cầu gia nhập thị trường quốc tế và hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước.

Phối hợp chặt chẽ với Bộ Ngoại giao, Bộ Công thương, các Bộ, ngành Trung ương, cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan đại diện nước ngoài ở Việt Nam, các hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài và các tổ chức kinh tế nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại đầu tư của Tỉnh và tìm kiếm, kết nối đối tác. Đề xuất thẩm tra xác minh đối tác, cảnh báo rủi ro và hỗ trợ giải quyết các vướng mắc của các dự án quan trọng có yếu tố nước ngoài, đảm bảo về đối ngoại.

5. Nâng cao năng lực dự báo, tham mưu chiến lược về kinh tế quốc tế

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm phát triển của các nước, luật pháp và tập quán kinh tế quốc tế, nhạy bén phát hiện các xu hướng, mô hình phát triển mới.

Tích cực phối hợp với các đối tác nước ngoài, các bộ, ban, ngành để cập nhật thông tin kịp thời, chính xác về tình hình khu vực, quốc tế; gắn kết trao đổi thông tin với người dân, doanh nghiệp để triển khai các hoạt động ngoại giao kinh tế thích ứng linh hoạt với tình hình khu vực và trên thế giới, phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu của từng địa phương, đơn vị đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Các cơ quan chức năng liên quan chủ động cập nhật, phối hợp, nghiên cứu, dự báo tình hình phát triển kinh tế - xã hội và tiềm năng hợp tác kinh tế với đối tác nước ngoài, tạo nền tảng triển khai các chương trình hợp tác cụ thể về đầu tư, viện trợ, thương mại, du lịch, giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa...; tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành các đề án, kế hoạch, chương trình hoạt động đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, phù hợp với tình hình mới. Thường xuyên theo dõi, cập nhật, nắm bắt các thông tin dự báo tình hình về các vấn đề kinh tế thế giới và khu vực, nhất là thị trường xuất khẩu các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ có lợi thế của Tỉnh nhằm tích cực hỗ trợ các ngành, địa phương và doanh nghiệp mở rộng hoạt động kinh tế đối ngoại.

6. Phát huy vai trò của đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân

Đẩy mạnh sự gắn kết giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân theo Đề án số 01-ĐA/TW, ngày 03/3/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường nâng cao hiệu quả đối ngoại Đảng đến năm 2025 và Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 05/01/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới.

Tăng cường đoàn kết quốc tế, tình hữu nghị với Nhân dân các nước, nhất là các tỉnh bạn Lào, các nước trong khu vực, góp phần tích cực vào việc giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền quốc gia, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ và chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; tranh thủ nguồn lực từ bên ngoài để phát triển kinh tế - xã hội.

Nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp các cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc, các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong triển khai hoạt động đối ngoại.

7. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại và ngoại giao kinh tế

Chủ động phối hợp với các cơ quan Trung ương, các cơ sở đào tạo chuyên nghiệp để đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại nói chung và ngoại giao kinh tế nói riêng về đạo đức, bản lĩnh chính trị, kiến thức, năng lực, trình độ, kỹ năng ngoại giao kinh tế, kinh tế quốc tế, pháp luật quốc tế, hội nhập quốc tế... đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

Thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức và các doanh nghiệp về kiến thức, năng lực, trình độ, kỹ năng ngoại giao kinh tế cũng như phổ biến các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế, các cam kết của Việt Nam và các hoạt động xúc tiến thương mại khác.

Bố trí và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế trong tình hình mới, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Ngoại vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thúc đẩy mối quan hệ, ký kết hợp tác với các địa phương nước ngoài, tổ chức quốc tế, tập đoàn kinh tế... đưa các mối quan hệ này đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, tạo sự đan xen, gắn kết lợi ích giữa Tỉnh với đối tác.

b) Tăng cường việc tham gia các hoạt động, chương trình với các diễn đàn kinh tế quốc tế và những vấn đề quốc tế có tầm quan trọng chiến lược, phù hợp với ưu thế, ưu tiên phát triển của Tỉnh.

c) Phối hợp các cơ quan liên quan đề xuất các cơ chế, chính sách tạo điều kiện để người Việt Nam ở nước ngoài về tỉnh đầu tư, sản xuất, kinh doanh; nâng cao hiệu quả huy động, tận dụng nguồn lực về tài chính, tri thức, khoa học - công nghệ, mạng lưới đối tác của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế, nhất là trong các lĩnh vực công nghệ cao, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, dược phẩm - y tế, biên giới khí hậu.

d) Phối hợp với các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài và các sở, ban, ngành liên quan đẩy mạnh các hoạt động giới thiệu, quảng bá hình ảnh, văn hóa, tiềm năng lợi thế, cơ chế chính sách, ưu đãi thu hút đầu tư của Tỉnh với các đối tác quốc tế, phối hợp xử lý vướng mắc trong các vấn đề có yếu tố nước ngoài hoặc nhạy cảm về đối ngoại.

đ) Tham mưu về công tác đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước với các chính đảng, đảng cầm quyền, chính quyền các địa phương nước ngoài, góp phần thúc đẩy quan hệ song phương, tạo thuận lợi cho công tác ngoại giao kinh tế.

e) Phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng công tác đối ngoại và ngoại giao kinh tế cho cán bộ, công chức, viên chức của Tỉnh.

g) Tăng cường công tác theo dõi, cập nhật kịp thời, hiệu quả thông tin, tình hình kinh tế thế giới để phối hợp với các cơ quan liên quan có các tham mưu phù hợp về kinh tế quốc tế cho lãnh đạo tỉnh.

h) Tham mưu việc đăng cai tổ chức các hội nghị đa phương hoặc sự kiện quốc tế uy tín có quy mô để tăng cường quảng bá, lồng ghép các hoạt động hợp tác kinh tế, quảng bá văn hóa, con người Hà Tĩnh.

2. Sở Công Thương

a) Tăng cường phổ biến kiến thức về các hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam là thành viên, kế hoạch triển khai các FTA của Trung ương và địa phương, trong đó chú trọng đến các đối tượng như cơ quan quản lý cấp tỉnh và địa phương, hiệp hội doanh nghiệp, hợp tác xã... với nhiều hình thức đa dạng nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết và các công việc cần triển khai.

b) Cung cấp thông tin và hướng dẫn doanh nghiệp tận dụng ưu đãi từ cam kết của các Hiệp định Thương mại tự do mà Việt Nam tham gia.

c) Thường xuyên liên hệ, phối hợp với các Cục, Vụ, đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương và các cơ quan liên quan nhằm nắm bắt, cập nhật thông tin thị trường, cung cấp kịp thời các cơ hội xuất nhập khẩu cho các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, vận động ODA; chú trọng thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn kinh tế lớn có công nghệ tiên tiến, hiện đại.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của Tỉnh, từ đó phát triển ngoại giao kinh tế.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ động thu hút nguồn lực bên ngoài cho nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và phát triển công nghệ, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, tham gia vào mạng lưới đổi mới sáng tạo của các địa phương quốc tế.

b) Phối hợp với các đơn vị, viện, trường và doanh nghiệp chủ động tìm kiếm nguồn vốn đầu tư hợp pháp ngoài ngân sách nhà nước cho khoa học - công nghệ; tìm kiếm các công nghệ, thiết bị tiên tiến để ứng dụng, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

5. Sở Tài chính: chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan tham mưu phương án bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.

6. Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tỉnh)

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm của Tỉnh; tranh thủ sự quan tâm, ủng hộ của các cơ quan ngoại giao, cơ quan xúc tiến đầu tư của Trung ương, các tổ chức ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài, các tổ chức nước ngoài tại Việt Nam thực hiện quảng bá, mời gọi đầu tư vào Hà Tĩnh.

b) Bám sát định hướng, đối tác thu hút đầu tư được phê duyệt tại Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; tăng cường xúc tiến, thu hút có chọn lọc các dự án, lĩnh vực, ngành nghề phù hợp, có chất lượng, có giá trị gia tăng cao; sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường; các nhà đầu tư lớn chiến lược tạo động lực lan tỏa, thúc đẩy tăng trưởng.

7. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

Triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước bằng nhiều hình thức, phù hợp với điều kiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương, xác định ngoại giao kinh tế là một động lực quan trọng để phát triển đất nước và Tỉnh đảm bảo nhanh, bền vững; đồng thời đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác nghiên cứu, dự báo, đánh giá, phát hiện những vấn đề mới, xu thế mới, những rủi ro của thời đại, phục vụ việc xây dựng, điều chỉnh, thực hiện các chiến lược, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

Phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ ngoại giao kinh tế và lồng ghép các hoạt động ngoại giao kinh tế vào kế hoạch hoạt động đối ngoại hàng năm và các chương trình hoạt động khác của của các đơn vị, địa phương.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, người dân hiểu, tích cực hưởng ứng các chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án về ngoại giao kinh tế của Tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương chủ động lồng ghép với các hoạt động thường xuyên để tổ chức thực hiện Kế hoạch.

Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và nguồn kinh phí hợp pháp khác để tổ chức thực hiện Kế hoạch.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo, phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm (trước ngày 05 tháng 11) hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, gửi báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện về Sở Ngoại vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, địa phương kịp thời báo cáo về Sở Ngoại vụ; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Ngoại vụ tổng hợp, nghiên cứu, báo cáo, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung, đảm bảo việc thực hiện Kế hoạch đồng bộ, hiệu quả, thiết thực./.

Nơi nhận:

- Bộ Ngoại giao;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban, UBKT, VP Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, TH₃, NC₃.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh